TÒA ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 1 - THANH HÓA**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 396/2026/QĐST-HNGĐ	*Thanh Hóa, ngày 24 tháng 07 năm 2026*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC BÊN ĐƯƠNG SỰ

TOÀ ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC I - THANH HOÁ

Căn cứ Điều 212; 213; Khoản 4 Điều 397của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 55; Điều 81; 82 và Điều 83 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Uỷ ban Thường vụ Quốc Hội khoá 14 quy định về mức thu miễn, giảm, thu nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Toà án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 559/2026/TLST-HNGĐ ngày 06/7/2026 về việc: "*Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, thoả thuận nuôi con khi ly hôn*" gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

1. Chị Nguyễn Thị D, sinh năm 1991
2. Anh Nguyễn Văn L, sinh năm 1986

Cùng nơi thường trú: Số nhà K đường L, phố Y, phường Đ, tỉnh Thanh Hóa.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN

Tại biên bản hoà giải đoàn tụ không thành ngày 16/7/2026, các đương sự xác định tình cảm vợ chồng thực sự không còn, cuộc sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được chị Nguyễn Thị D và anh Nguyễn Văn L không thể tiếp tục chung sống với nhau được nữa, anh chị đã thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ nội dung việc dân sự. Nội dung thoả thuận cụ thể như sau:

- *Về hôn nhân*: anh Nguyễn Văn L và chị Nguyễn Thị D thoả thuận đề nghị Toà án giải quyết công nhận thuận tình ly hôn cho anh chị.

- *Về con chung*: Vợ chồng có 04 con chung là Nguyễn Hà M, sinh ngày 19/02/2013; Nguyễn Đình N, sinh ngày 17/7/2014; Nguyễn Ánh D1, sinh ngày 31/12/2019; Nguyễn Khôi N1, sinh ngày 11/01/2022. Ly hôn anh chị thống nhất: Anh Nguyễn Văn L trực tiếp nuôi dưỡng cháu Nguyễn Đình N và cháu Nguyễn Ánh D1, chị Nguyễn Thị D trực tiếp nuôi dưỡng cháu Nguyễn Hà M và cháu Nguyễn Khôi N1. Không ai phải cấp dưỡng nuôi con chung với ai.

Chị D, anh L có quyền đi lại thăm nom con chung sau khi ly hôn không ai được cản trở.

- *Về tài sản, công nợ chung*: Anh, chị thống nhất không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- *Về lệ phí*: Anh, chị thỏa thuận chị D chịu toàn bộ lệ phí ly hôn sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Việc thuận tình ly hôn và sự thoả thuận của các bên đương sự là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 7 ngày kể từ ngày lập biên bản hoà giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1.Công nhận thuận tình ly hôn và sự thoả thuận của các đương sự, cụ thể như sau:

-*Về hôn nhân*: Công nhận thuận tình ly hôn giữa chị Nguyễn Thị D và anh Nguyễn Văn L.

-*Về con chung*: Vợ chồng có 04 con chung tên là Nguyễn Hà M, sinh ngày 19/02/2013; Nguyễn Đình N, sinh ngày 17/7/2014; Nguyễn Ánh D1, sinh ngày 31/12/2019; Nguyễn Khôi N1, sinh ngày 11/01/2022. Ly hôn anh chị thống nhất: Anh L1 trực tiếp nuôi dưỡng cháu Nguyễn Đình N, cháu Nguyễn Ánh D1; chị D trực tiếp nuôi dưỡng cháu Nguyễn Hà M, cháu Nguyễn Khôi N1. Không ai phải cấp dưỡng nuôi con chung với ai.

Chị D, anh L1 có quyền đi lại thăm nom con chung sau khi ly hôn không ai được cản trở.

- *Về tài sản, công nợ chung*: Anh, chị thống nhất không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2.*Về lệ phí*: Anh, chị thỏa thuận chị Nguyễn Thị D chịu 300.000đồng tiền lệ phí ly hôn sơ thẩm, nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí chị đã nộp là 300.000đồng. Theo biên lai thu số 0000132 ngày 03/7/2026 của Thi hành án dân sự tỉnh Thanh Hoá. Chị D đã nộp đủ tiền lệ phí.

3.Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- VKSND KV1-Thanh Hoá;
- TAND tỉnh Thanh Hoá;
- VKSND tỉnh Thanh Hoá;
- THADS tỉnh Thanh Hoá;
- UBND P.Đ, tỉnh Thanh Hoá;
-Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Mai Thị Lý

TAND KHU VỰC 1

5ZG240726.TL.QDBA
1855